

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 349/NQ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới.

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Quán triệt chủ trương, yêu cầu của Bộ Chính trị tại Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kết luận số 166-KL/TW).

2. Nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với vị trí, vai trò chiến lược của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thanh niên, nhằm bảo đảm thanh niên được chăm lo, phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức, lối sống và năng lực làm việc; đồng thời phát huy tối đa tiềm năng, sức sáng tạo và vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên trong mọi lĩnh vực của đời sống, đưa tỉnh Đồng Nai vững bước tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

3. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và cụ thể hóa các chủ trương, nội dung, nhiệm vụ tại Kết luận số 166-KL/TW bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, hiệu quả và hoàn thành đúng tiến độ đề ra. Triển khai xây dựng, thực hiện đồng bộ hệ thống cơ chế, chính sách tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để thanh niên phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; nâng cao khả năng tiếp cận thụ hưởng chính sách; có chính sách đột phá về học tập, phân luồng hướng nghiệp, việc làm, nhà ở, thiết chế văn hóa, thể thao; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp nhằm khơi dậy ý chí, khát vọng cống hiến; phát huy vai trò tiên phong, xung kích của thanh niên trong học tập, lao động, sản xuất, đặc biệt là tham gia tích cực vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; phát huy vai trò của thanh niên trí thức trong các cơ quan hành chính nhà nước tham gia trực tiếp vào quá trình hoạch định, xây dựng chính sách góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng phát triển giàu mạnh.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được yêu cầu đề ra tại Kết luận số 166-KL/TW, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Sở, ban ngành; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ từng ngành, địa phương cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Triển khai xây dựng cơ chế, chính sách nhằm khơi dậy ý chí, khát vọng, phát huy vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên trong học tập, lao động, sản xuất; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để phát triển toàn diện thanh niên, đặc biệt là nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

a) Nâng cao khả năng, cơ hội tiếp cận, thụ hưởng chính sách học tập, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp để thanh niên Đồng Nai vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến, đặc biệt ưu tiên các đối tượng yếu thế, người khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới; đa dạng hóa các loại hình đào tạo; tăng cường giáo dục kỹ năng mềm, ngoại ngữ, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, kỹ năng thích ứng với thị trường lao động.

b) Cải tiến chương trình giáo dục nghề nghiệp gắn kết thực tiễn, cập nhật công nghệ và kỹ năng mới; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức để đào tạo theo nhu cầu tuyển dụng thực tế, bảo đảm đầu ra của học viên; đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp; xây dựng chính sách ưu tiên về giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới; xây dựng cơ sở dữ liệu và công khai thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động của

từng địa phương.

c) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực mới như: Công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, hàng không vũ trụ, năng lượng nguyên tử...; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hình thành thế hệ thanh niên số có năng lực hội nhập quốc tế, đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế tri thức và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển đất nước.

đ) Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với những thanh niên tài năng, thanh niên xung phong; thanh niên khuyết tật, thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện ma túy và sau cải tạo.

e) Sơ kết, đánh giá hiệu quả của chính sách tín dụng cho thanh niên vay để học tập trong các cơ sở đào tạo sau giáo dục phổ thông.

2. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và pháp luật cho thanh niên

a) Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của thanh niên theo Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

b) Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên, đặc biệt là pháp luật liên quan đến lĩnh vực hình sự, hành chính, hôn nhân, gia đình, lao động, văn hóa, môi trường, xã hội; rèn luyện các kỹ năng cần thiết để thích ứng với sự thay đổi của xã hội, hội nhập quốc tế, đồng thời bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, văn hóa địa phương cho thanh niên.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm giúp thanh niên hiểu rõ và tích cực đấu tranh với âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; nâng cao ý thức, trách nhiệm của thanh niên đối với xã hội, cộng đồng.

d) Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục vai trò trách nhiệm của thanh niên trong việc nâng cao chất lượng dân số, hôn nhân và xây dựng gia đình hạnh phúc.

3. Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và xây dựng môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh, hỗ trợ thanh niên phát triển toàn diện

a) Thực hiện khám, chữa bệnh định kỳ cho thanh niên, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe toàn diện (thể chất, tinh thần, phòng ngừa bệnh) cho thanh niên; xây dựng cơ chế, chính sách và trang bị kỹ năng, kiến thức nhằm ứng phó với tình trạng già hóa dân số và dân số già.

b) Rà soát, đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao góp phần tạo

sân chơi cho thanh, thiếu niên; xây dựng các quy định nâng cao chất lượng các thiết chế này, phát huy hiệu quả trong công tác tập hợp, giáo dục thanh, thiếu niên.

c) Ban hành cơ chế khuyến khích các cơ quan văn hóa, văn học nghệ thuật, xuất bản, báo chí tại địa phương trong việc sáng tác và phổ biến các công trình, tác phẩm có ý nghĩa, giá trị cao để giáo dục thế hệ trẻ; tăng cường quản lý văn hóa, xử lý kịp thời những sai phạm và ngăn chặn các tác phẩm có nội dung không lành mạnh tác động xấu đến thanh niên.

d) Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống và giảm tỉ lệ tội phạm trong thanh niên; phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phòng, chống ma túy, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu trong thanh niên; tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia gắn với thanh niên trên các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, phòng, chống ma túy và phát triển văn hóa.

đ) Có giải pháp bảo vệ thanh niên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội, giúp thanh niên nhận diện thông tin sai lệch, quan điểm sai trái.

4. Tạo điều kiện thuận lợi về việc làm, sinh kế và cải thiện điều kiện lao động, đời sống cho thanh niên

a) Thực hiện xây dựng cơ chế, chính sách và triển khai phân luồng hướng nghiệp, định hướng việc làm phù hợp với thị trường lao động cũng như hướng dẫn thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm; hoàn thiện chính sách về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng trọng điểm về quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phổ cập nghề cho thanh niên; khuyến khích và hỗ trợ thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.

b) Tiếp tục hỗ trợ thanh niên vay vốn ưu đãi từ các nguồn vốn giải quyết việc làm, khởi nghiệp và lập nghiệp.

c) Đẩy mạnh triển khai các chính sách hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm mới, tăng thu nhập cho thanh niên và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên.

d) Tiếp tục triển khai các chính sách tạo điều kiện và hỗ trợ về chỗ ở, ưu tiên thanh niên trong vay vốn tín dụng ưu đãi để mua nhà ở xã hội; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí và tham gia sinh hoạt trong các tổ chức đoàn thể nhân dân cho thanh niên làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

đ) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao và thanh niên tình nguyện đến công tác, lao động, sản xuất tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa

bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới.

e) Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển thanh niên, đặc biệt là nguồn lực xã hội; trong đó chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới.

5. Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả tài năng trẻ trong công tác cán bộ

a) Xây dựng chính sách bố trí cán bộ trẻ có năng lực đảm nhận các nhiệm vụ quan trọng, phù hợp trong hệ thống chính trị; tạo bước đột phá trong việc bố trí, sử dụng cán bộ trong độ tuổi thanh niên để từng bước nâng tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ ở các ngành, các cấp.

b) Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể để tuyển chọn, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ trẻ, có năng lực vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các cấp.

c) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đoàn và công tác thanh niên ở các cấp có lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực công tác ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

6. Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, chuyển đổi số quốc gia và tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong thanh niên

a) Nghiên cứu, hỗ trợ thanh niên tham gia sâu rộng vào các hoạt động phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số quốc gia và tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Nghiên cứu, xây dựng quỹ đầu tư mạo hiểm để hỗ trợ thực hiện các đề án, dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trong đó ưu tiên các đề án, dự án do thanh niên đề xuất.

c) Triển khai các mô hình “vườn ươm” để phát hiện, tuyển chọn và có giải pháp hỗ trợ phát triển, hiện thực hóa các ý tưởng, sáng kiến của thanh niên trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp và chuyển đổi số.

7. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội về vai trò của thanh niên là nguồn lực quan trọng, là đội ngũ tiên phong, lực lượng nòng cốt, xung kích trong học tập, lao động, sản xuất, tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số quốc gia, khởi nghiệp, lập nghiệp, đổi mới sáng tạo; tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động; thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm

quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

b) Khuyến khích thanh niên phát huy tinh thần “5 chủ động” trên địa bàn tỉnh: Chủ động trong học tập, nghiên cứu; chủ động đóng góp ý kiến, tham gia hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; chủ động trong quản trị thông minh và tối ưu hóa hiệu quả công việc; chủ động trong khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chủ động trong giao lưu, hội nhập quốc tế.

c) Thúc đẩy thanh niên thực hiện “Ba tiên phong” trên địa bàn tỉnh: Tiên phong về tư duy đổi mới và tầm nhìn chiến lược; tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tiên phong trong dân tộc hóa văn minh nhân loại vào đất nước và quốc tế hóa nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc của dân tộc Việt Nam ra thế giới.

d) Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong tham gia triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế; trong đó chú trọng thực hiện một số phong trào trọng tâm như: (i) Phong trào học tập ngoại ngữ, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; (ii) Phong trào vệ sinh môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, góp phần xây dựng cảnh quan đô thị, nông thôn văn minh; (iii) Phong trào học tập công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thanh niên

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, sứ mệnh của thanh niên, nâng cao trách nhiệm đối với thanh niên và công tác thanh niên; hiểu rõ suy nghĩ, nhu cầu, kỳ vọng của thanh niên; theo dõi, phân tích tình hình tư tưởng; chủ động có giải pháp định hướng dư luận xã hội trong thanh niên.

b) Tăng cường chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa đầy đủ, nghiêm túc, sáng tạo các quan điểm chỉ đạo của Kết luận số 166-KL/TW và Nghị quyết số 25-NQ/TW trong tình hình mới tại địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu.

c) Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên sau khi sắp xếp lại các đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

d) Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về công tác thanh niên đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong đó, làm rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc lồng ghép các cơ chế, chính sách đối với thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu của các ngành, các cấp. Lồng ghép chỉ tiêu phát triển thanh niên trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các cấp. Tiếp tục thực hiện thống nhất bộ chỉ số thống kê về thanh niên trên địa bàn tỉnh.

d) Rà soát, tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung các luật và chính sách pháp luật có liên quan để chăm lo, hỗ trợ, tạo điều kiện, thúc đẩy thanh niên phát triển toàn diện trong quá trình triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên; đảm bảo tiếng nói của thanh niên được phản ánh và tiếp thu trong quá trình triển khai thực hiện chính sách.

e) Tập trung chỉ đạo để hoàn thành các mục tiêu trong Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai đến năm 2030; xây dựng Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai đến năm 2040 gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

g) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa UBND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, giữa chính quyền cấp xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc bồi dưỡng, động viên, giáo dục, phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của thanh niên đóng góp cho sự phát triển của tỉnh Đồng Nai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; UBND các xã, phường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình thực tế của từng ngành, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai và tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được giao tại Phụ lục (*kèm theo*); phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 làm cơ sở đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên giai đoạn 2031 - 2040 và các năm tiếp theo; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo từng ngành, địa phương; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này tại các đơn vị, địa phương.

2. Sở Nội vụ: Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo và kiến nghị với cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có), bảo đảm thực hiện Kế hoạch đồng bộ và có hiệu quả; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 làm cơ sở đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2031 - 2040 và các năm tiếp theo.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh: Tăng cường vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai: Chú trọng dành thời lượng phát sóng, nâng cao số lượng bài viết để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ

năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

6. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* **trước ngày 15 tháng 12** hằng năm. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp, bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
 - Vụ Công tác thanh niên và BDG – Bộ Nội vụ;
 - Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
 - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
 - Các sở, ban, ngành;
 - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh;
 - Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
 - Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
 - UBND cấp xã;
 - Chánh, các Phó CVP.UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KGVX.
- (LP14/25)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn